

Số: 19/2018/HSST

Ngày: 27 - 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt THnh
2. Ông Phạm Xuân Đính

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chơn THnh, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn THnh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* Ông Thân Văn Chèo – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Chơn THnh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/HSST ngày 30 tháng 01 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/HSST-QĐ ngày 16/3/2018 đối với bị cáo:

TRẦN THỊ H, sinh năm 1984 tại Thanh Hóa; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: tổ A, ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; con ông Trần Văn H và bà Lê Thị L; chồng Huỳnh Thanh H; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2017 đến ngày 27/01/2018 được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* 1. Trần Thị Cẩm H, sinh năm 1997; nơi cư trú: tổ A, ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

2. Phạm Thị T, sinh năm 1975; Nơi cư trú: tổ A, ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 13/11/2017 Trần Thị H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda-Vision, màu sơn đỏ, biển số 93P1-776.19 của em rể H là Đoàn Văn T để đi xin việc tại công ty “ Thông Hào” thuộc xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước. Sau khi đến công ty “ Thông Hào” H được biết hiện tại công ty không tuyển công nhân nên điều khiển xe mô tô theo đường quốc lộ 13 về xã Tân Hiệp. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi

đi ngang qua tiệm làm tóc của chị Trần Thị Cẩm H, H ghé vào gội đầu. Chị H dẫn H đến vị trí ghế gội đầu đặt ở bên hông phải của tiệm. Lúc này H thấy chị H để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple-Iphone 7plus, màu đen, dung lượng 32GB trên bàn gỗ gần cửa ra vào, cách vị trí gội đầu khoảng 4m. Chị H gội đầu cho H khoảng 30 phút và lấy giá 20.000 đồng. Sau khi tính tiền chị H đi ra thêm nH phía trước lau dọn, còn H đi ra xe lấy chai thuốc trị mụn của H để bôi lên mặt. Tiếp đó H quay lại vị trí gội đầu để rửa tay. Lúc này H vẫn thấy điện thoại di động của chị H để tại bàn gỗ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. L dụng lúc chị H không để ý, H lấy điện thoại của chị H bỏ vào túi quần trước bên trái của H rồi quay ra điều khiển xe mô tô theo đường quốc lộ 13, rẽ trái về trung tâm Hành chính huyện Chơn Thành. Sau đó H tiếp tục điều khiển xe mô tô theo đường quốc lộ 14 chạy về hướng xã Minh Long với mục đích tìm các cửa Hng điện thoại lớn để mở khóa màn hình đã lấy trộm được của chị H. Khi đến cửa Hng điện thoại di động ‘ Minh L’ tại khu phố A, thị trấn Ch, huyện C, tỉnh Bình Phước do anh Huỳnh Minh L làm chủ, H dừng xe đi vào gặp anh L để tháo sim điện thoại và mở khóa màn hình vì H không biết mật khẩu, H nói là của đứa em mua lại nên quên mật khẩu. Sau khi tháo sim điện thoại, chủ tiệm nói với H “ điện thoại có tài khoản Icloud và chủ tài khoản đang bật thông báo bị mất điện thoại” và nói H có số điện thoại của chủ cũ thì gọi báo cho chủ điện thoại đó biết. Nghe vậy, H lo sợ bị phát hiện nên lấy lại điện thoại, tắt nguồn rồi mang đi cất giấu dưới hố đất cạnh gốc cây thuộc lô cao su 1/2012 của Nông trường cao su Minh Hưng thuộc ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Sau khi chị H đến Công an xã Minh Hưng trình báo. Qua truy xét, cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành bắt khẩn cấp tạm giữ đối với Trần Thị H về hành vi trộm cắp tài sản, đồng thời thu giữ vật chứng điện thoại di động nhãn hiệu Apple-Iphone 7 Plus nêu trên.

Quá trình điều tra Trần Thị H còn khai nhận thực hiện một vụ trộm cắp tài sản khác như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 10/10/2017, H vào tiệm tóc “ Thanh Vy” thuộc ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước do chị Phạm Thị T làm chủ để lột mụn. L dụng sơ hở lúc chị T đưa điện thoại di động hiệu OPPO F3 màu trắng, hồng cho cháu ngoại Trần Nhật Thiên xem phim hoạt hình và để điện thoại di động hiệu OPPOA37 màu trắng hồng đặt trên máy quạt trong tiệm để sạc pin rồi đi xuống phía sau, H liền hỏi mượn điện thoại OPPO F3 cháu Thiên đang cầm rồi lấy bỏ vào túi quần phía trước bên trái, và tiếp tục lấy điện thoại OPPO A37 đi ra bỏ vào giỏ xe phía bên trái tẩu thoát. Sau đó H bán điện thoại OPPO F3 cho cửa hàng điện thoại di động “ Lê K” tại ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước do anh Lê Đức Trung K, sinh năm 1982; HKTT: ấp Xa Cát, xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản làm chủ với giá 3.700.000 đồng và bán điện thoại OPPO A37 tại cửa hàng điện thoại di động “ Đức H” tại ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước do anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1990; HKTT: tổ A, ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước làm chủ với giá 1.600.000 đồng

Tại Kết luận định giá tài sản số 112/KL-HĐĐGTS ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chơn THnh, kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple – Iphone 7 Plus tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá 15.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chơn THnh, kết luận:

- Điện thoại di động nhãn hiệu OPP F3 màu trắng, hồng tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 5.520.000 đồng.

- Điện thoại di động nhãn hiệu OPP A37 màu trắng, hồng tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 2.632.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt có giá trị là 23.152.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda-Vision, màu sơn đỏ, biển số 93P1-776.19 là tài sản hợp pháp của Đoàn Văn T. Anh T không biết H sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple – Iphone 7 Plus của chị Trần Thị Cẩm H; Điện thoại di động nhãn hiệu OPP F3 màu trắng, hồng. Sau khi làm rõ vụ án Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu

Điện thoại di động nhãn hiệu OPP F3 màu trắng, hồng; Điện thoại di động nhãn hiệu OPP A37 màu trắng, hồng được xác định là của chị Phạm Thị Thanh, Trần Thị H đã bán cho cửa Hng điện thoại di động Trung K và Đức H. Anh K và anh H đã bán cho khách Hng không nhớ rõ thời gian và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Cẩm H đã nhận tại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Chị Phạm Thị Thanh đã nhận số tiền bồi thường 9.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 18/Ctr-VKS ngày 29/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn THnh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn THnh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã hai lần thực hiện Hnh vi trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội hai lần trở lên”. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; Bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Ý kiến của bị cáo: đồng ý về tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát thực Hnh quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức Hnh vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại Trần Thị Cẩm H và Phạm Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại không trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận Hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 13/11/2017 Trần Thị H ghé tiệm làm tóc của chị Trần Thị Cẩm H thuộc ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước để gội đầu. H thấy chị H để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple-Iphone 7plus, màu đen trên bàn gỗ gần cửa ra vào nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài. Lúng lúc chị H không để ý, H lén lút lấy điện thoại di động nhãn hiệu Apple-Iphone 7plus, màu đen của chị H bỏ vào túi quần trước bên trái của H rồi quay ra điều khiển xe mô tô tẩu thoát. Giá trị điện thoại di động nhãn hiệu Apple-Iphone 7plus H chiếm đoạt là 15.000.000 đồng. Ngoài ra, khoảng 08 giờ ngày 10/10/2017 Trần Thị H vào tiệm tóc “Thanh Vy” thuộc ấp A, xã M, huyện C do chị Phạm Thị T làm chủ để lột mụn. Lúng lúc chị T sơ hở H đã lén lút chiếm đoạt của chị Thanh một điện thoại OPPO F3 và một điện thoại di động OPPO A37. Giá trị 01 điện thoại di động OPPO F3 và điện thoại di động OPPO A37 H chiếm đoạt là 8.152.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Trần Thị H chiếm đoạt của chị Trần Thị Cẩm H và chị Phạm Thị T là 23.152.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo đủ năng lực nhận thức và điều khiển Hành vi. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện 02 lần Hành vi trộm cắp tài sản vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo đã nhiều lần bị kết án về hành vi “ Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích nên xem như bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo chỉ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự quy định tại điểm b; s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính của gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Cẩm H đã nhận lại điện thoại di động nhãn hiệu Apple – Iphone 7 Plus. Chị H không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Chị Phạm Thị T đã nhận số tiền 9.000.000 đồng do bị cáo bồi thường cho chị T. Chị T không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 màu trắng, hồng; Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 màu trắng, hồng được xác định là của chị Phạm Thị T, Trần Thị H đã bán cho cửa Hng điện thoại di động Trung K và Đức H. Anh K và anh H đã bán cho khách hàng không nhớ rõ thời gian và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda-Vision, màu sơn đỏ, biển số 93P1-776.19 là tài sản hợp pháp của Đoàn Văn T. Anh T không biết H sử dụng vào mục đích phạm tội; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple – Iphone 7 Plus của chị Trần Thị Cẩm H; Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 màu trắng, hồng. Sau khi làm rõ vụ án Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Đối với Huỳnh Minh L, Lê Đức Trung K và Nguyễn Thanh H mua điện thoại di động OPPO F3 và điện thoại di động OPPO A37 của H trộm cắp mang đến bán. Anh L, K và anh H không biết điện thoại đó là do H trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 ; điểm b; s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Thị H** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

2. Xử phạt bị cáo **Trần Thị H 08 (Tám) tháng tù**. Thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp Hnh án được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2017 đến ngày 27/01/2018.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trần Thị H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt THnh – Phạm Xuân Đính

Bùi Thanh Thảo

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn THnh;
- CCTHADS huyện Chơn THnh;
- CA huyện Chơn THnh;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Bùi Thanh Thảo

